

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2017/HS-ST
Ngày 19-9-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Tấn Phát

2/ Bà Đặng Thị Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Thanh Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện VKSND thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Giúp, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2017/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2017/HSST-QĐ ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Ngô Tấn Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/3/1995 tại: Tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện nay: đường số X, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Số CMND: 291085234; Nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; con ông Ngô Xuân A, sinh năm 1963 và bà Võ Thị T, sinh năm 1964; Anh, chị em ruột: 01 người; Vợ: Đặng Thị Kim H, sinh năm 1995. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh (không có đăng ký kết hôn); con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 29-7-2017, chuyển tạm giam từ ngày 01-8-2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Tấn Đ: Ông Trịnh Văn H, Luật sư Văn phòng luật sư GT thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 29/7/2017, tại đường số 2TP, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Công an phường Ninh Sơn, thành

phố Tây Ninh bắt quả tang Ngô Tấn Đ bán trái phép 02 bạch ma túy thể rắn với giá 600.000 đồng cho anh Trần Văn N, sinh năm 1984, ngụ tại địa phương. Tang vật thu giữ gồm: 02 bạch nylon có chứa tinh thể rắn trong suốt niêm phong (ký hiệu M1); 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh; 01 xe mô tô biển số 70B1- 346.07 và số tiền 600.000 đồng. Thu giữ tại nơi ở của Đ 01 bạch nylon bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt niêm phong (ký hiệu M2); 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được khoét hai lỗ: 01 lỗ có cắm đầu thủy tinh, 01 lỗ có cắm ống thủy tinh; 01 đầu thủy tinh; 01 bình ga hiệu BLUESTAR.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Ngô Tấn Đ khai nhận: Đ là người nghiện ma túy, vào giữa tháng 7/2017 và cuối tháng 7/2017, Đ đi xuống Thành phố Hồ Chí Minh gặp người tên T1 không rõ lai lịch mua 02 lần trái phép ma túy thể rắn, lần thứ nhất mua 01 bạch giá 4.000.000 đồng, lần thứ hai mua 01 bạch giá 2.000.000 đồng mang về Tây Ninh sử dụng và nhiều lần bán trái phép lại cho anh Trần Văn N sử dụng để thu lợi bất chính, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào giữa tháng 7/2017, anh N điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy sử dụng, Đ mang ma túy đến bán tại nhà anh N 01 bạch giá 300.000 đồng.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng 02 ngày, anh N điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy sử dụng, Đ mang ma túy đến bán tại nhà anh N 01 bạch giá 300.000 đồng.

Lần thứ ba: Cách lần thứ hai khoảng 02 ngày, anh N điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy sử dụng, Đ mang ma túy đến bán tại nhà anh N 01 bạch giá 300.000 đồng.

Lần thứ tư: Cách lần thứ ba khoảng 02 ngày, anh N điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy sử dụng, Đ mang ma túy đến bán tại nhà anh N 01 bạch giá 300.000 đồng.

Lần thứ năm: Cách lần thứ tư khoảng 02 ngày, anh N điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy sử dụng, Đ mang ma túy đến bán tại nhà anh N 01 bạch giá 300.000 đồng.

Lần thứ sáu: Vào ngày 26/7/2017, anh N điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy sử dụng, Đ mang ma túy đến bán tại nhà anh N 01 bạch giá 300.000 đồng.

Lần thứ bảy: Vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 29/7/2017, tại nhà anh N, anh N điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy sử dụng, Đ mang ma túy đến bán cho anh N 02 bạch giá 600.000 đồng thì bị bắt quả tang.

* Kết luận giám định số 150/MT-2017 ngày 31/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 bạch ny lon (ký hiệu M1- số vụ 150/1) gửi đến giám định là chất ma túy tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,1515 gam; Tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bạch ny lon (ký hiệu M2- số vụ 150/2) gửi đến giám định là chất ma túy tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,0997 gam.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 01 (Một) xe mô tô biển số 70B1-346.07 quá trình điều tra làm rõ không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả lại cho bà Võ Thị T chủ sở hữu (Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 16 tháng 8 năm 2017).

+ 02 (Hai) bịch nylon được hàn kín chứa tinh thể rắn trong suốt niêm phong (ký hiệu M1), 01 (Một) bịch nylon được hàn kín chứa chất tinh thể rắn trong suốt niêm phong (ký hiệu M2); 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh; 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được khoét hai lỗ: 01 lỗ có cắm tẩu thủy tinh, 01 lỗ có cắm ống thủy tinh; 01 tẩu thủy tinh; 01 bình ga và tiền Việt Nam 600.000 đồng chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 9 năm 2017)

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Trần Văn N Công an Phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với người tên T1 không rõ lai lịch chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 92/QĐ/KSĐT ngày 28-8 -2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Ngô Tấn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; Điểm o, p Khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản.

Về biện pháp tư pháp: Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư Trịnh Văn H bào chữa cho bị cáo Đ trình bày: Thống nhất với nội dung, tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận việc đã làm và cố gắng cải tạo tốt để sớm hòa nhập cộng đồng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình có cha bị bệnh sơ gan không còn sức lao động, mẹ bị bệnh đau não, mắt mờ, có vợ đang mang thai trên 08 tháng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận với Kiểm sát viên; Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Từ giữa tháng 7/2017 đến ngày 29/7/2017, bị cáo Ngô Tấn Đ đã 02 lần mua trái phép ma túy thể rắn loại Methamphetamine của người tên T1 không rõ lai lịch để sử dụng và bán trái phép lại cho anh Trần Văn N nhiều lần để thu lợi bất chính. Ngày 29/7/2017, Đ đang bán trái phép cho anh Trần Văn N số lượng 02 bịch ma túy đã được giám định số 150/MT-2017 ngày 31/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,1515 gam với số tiền 600.000 đồng thì bị bắt quả tang. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết quả thu giữ vật chứng, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu của bị cáo, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Tấn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều b, Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã cố ý xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà Nước đối với các chất ma túy, gây tác hại rất lớn, vì ma túy là loại độc dược gây nghiện. Hành vi mua bán bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích thu lợi nhuận của bị cáo nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân chính là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn nghiện hút, tiêm chích ma túy trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần thiết xử phạt mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội sau khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tự thú hành vi khi chưa bị phát hiện. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị bệnh sơ gan không còn sức lao động, mẹ bị bệnh đau não có xác nhận của chính quyền địa phương, vợ đang mang thai trên 08 tháng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều o, p Khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không còn tài sản nào khác, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

+ 01 (Một) xe mô tô biển số 70B1-346.07 quá trình điều tra làm rõ không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định. Hội đồng xét xử ghi nhận;

+ 01 (Một) điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh; tiền Việt Nam 600.000 đồng là vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo có giá trị sử dụng cần tịch thu sung công quỹ;

+ 02 (Hai) gói niêm phong số vụ 150/1 và 150/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh; 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được khoét hai lỗ: 01 lỗ có cắm tẩu thủy tinh, 01 lỗ có cắm ống thủy tinh; 01 tẩu thủy tinh; 01 bình ga hiệu BLUESTAR là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Trong phần luận tội, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, xác định tội danh, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét ý kiến của Luật sư H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo hưởng mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để quyết định một hình phạt phù hợp là có cơ sở chấp nhận ý kiến của Luật sư.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Tấn Đ** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm o, p Khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Tấn Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 29 tháng 7 năm 2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh đang quản lý):

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 02 (Hai) gói niêm phong số vụ 150/1 và 150/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh; 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được khoét hai lỗ: 01 lỗ có cắm đầu thủy tinh, 01 lỗ có cắm ống thủy tinh; 01 đầu thủy tinh; 01 bình ga hiệu BLUESTAR.

* Tuyên tịch thu và sung công quỹ: 01 (Một) điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh; Tiền Việt Nam 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng)

3. Án phí:

Bị cáo Ngô Tấn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Tấn Đ được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- Chi cục THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Trang

